

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE

Mã sản phẩm **9430110120** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CBR150R, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **9430110120** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CBR150R, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x12-94301-10120-honda-air-blade-future-lead-pcx-sh-sh-mode-9430110120> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA
AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH
MODE



SKU	9430110120
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CBR150R, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 CB150R: 2021 CBR150R: 2021 FUTURE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 FUTURE NEO: 2005, 2006 GOLDWING: 2023 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 MSX 125: 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017, 2018, 2019, 2020 PCX 160: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/150: 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2024, 2025, 2026 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SUPER CUB C125: 2018, 2019 VARIO 160: 2023 WINNER 150: 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER R: 2025, 2026 WINNER X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
DVT	CH
Giá lẻ	14.472đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	4,824đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	5,087đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	5,350đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	5,701đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	14,472đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9430110120 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 14

- <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004374>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · *chi tiết số 16*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-vach-may-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002644>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · *chi tiết số 13*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003756>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · *chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-future-125-2015--EPCDOV0003361>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · *chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001406>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE CÁCTE MÁY HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · *chi tiết số 17*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-cacte-may-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001781>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · *chi tiết số 14*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-vach-may-honda-future-125-k73--EPCDOV0002788>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 · *chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-vach-may-honda-msx-125--EPCDOV0000909>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE BỘ TRUYỀN ĐỘNG AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · *chi tiết số 14*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-bo-truyen-dong-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005831>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 10 CATALOGUE BỘ TRUYỀN ĐỘNG HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2031 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · *chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-10-catalogue-bo-truyen-dong-honda-air-blade-125--EPCDOV0001253>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9430110120. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 9430110120". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110120) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x12-94301-10120-honda-air-blade-future-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110120>

MLA (9th ed.):

"Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110120) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x12-94301-10120-honda-air-blade-future-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110120>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110120) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x12-94301-10120-honda-air-blade-future-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110120>.

Tài liệu này

Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110120) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.